

TĂNG CƯỜNG ĐOÀN KẾT THỐNG NHẤT TRONG ĐẢNG **theo tinh thần Đại hội lần thứ XIII của Đảng**

PGS, TS NGUYỄN THẾ TU'
Học viện Chính trị khu vực III

1. Đoàn kết là then chốt của thành công

Đoàn kết thống nhất trong Đảng là sự thống nhất ý chí và hành động trên cơ sở Cương lĩnh, đường lối, chủ trương, nguyên tắc tổ chức của Đảng, góp phần xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, nhằm giữ vững vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, biến mục tiêu, lý tưởng của Đảng thành hiện thực mang lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, có lúc Hồ Chí Minh, Đảng ta dùng thuật ngữ “đoàn kết nhất trí”: “Đoàn kết nhất trí trong Đảng càng thêm vững chắc, bảo đảm cho Đảng ta càng trong sạch, càng mạnh mẽ, bảo đảm cho sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Nhân dân ta càng giành được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa”¹. Cần khẳng định rằng, đoàn kết thống nhất - đoàn kết nhất trí trong Đảng là những nội hàm cùng bản chất.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta quan niệm đoàn kết thống nhất trong Đảng, “đó là sự thống nhất về chính trị, tư tưởng và tổ chức, thống nhất ý chí và hành động dựa trên đường lối cách mạng đúng đắn và những nguyên tắc tổ chức của Đảng vô sản”². Điều lệ Đảng khóa X thông qua ngày 25-4-2006 ghi rõ: “Đảng là một tổ chức chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động, lấy nguyên tắc tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản, thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thương yêu đồng chí, kỷ luật nghiêm minh... đoàn kết trên cơ sở Cương lĩnh chính trị và Điều lệ Đảng”³. Từ khi ra đời đến nay, Đảng ta luôn giữ vững khối đoàn kết thống nhất trong việc hoạch

định Cương lĩnh, đường lối, chủ trương, nghị quyết, tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, xây dựng tổ chức bộ máy và tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị. Bởi vậy, đoàn kết thống nhất trở thành truyền thống quý báu của Đảng ta. Nhờ đó đã giúp Đảng ta vượt qua những khó khăn thử thách giành được những thắng lợi này đến thắng lợi khác. Trước những biến động của tình hình quốc tế, nhất là giai đoạn 1989 - 1991 do các đảng cộng sản cầm quyền ở Đông Âu từ bỏ nền tảng cộng sản, mất đoàn kết, sai lầm về đường lối chính trị và về công tác tổ chức, cán bộ... nên dẫn tới đổ vỡ mất vai trò lãnh đạo, cầm quyền. Trong bối cảnh thực tiễn chính trị đó, Đảng ta vẫn trụ vững chèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam vượt qua biến động chính trị, tiếp tục thực hiện có hiệu quả đường lối đổi mới được khởi xướng từ Đại hội VI. Đó là bài học để Đảng ta soi chiếu tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng giữ vững vai trò lãnh đạo, cầm quyền, tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng để tiếp tục thực hiện phương hướng, mục tiêu, con đường đã chọn.

Từ thực tiễn lãnh đạo cách mạng, chăm lo công tác xây dựng Đảng, Hồ Chí Minh đúc kết: “Đoàn kết là một lực lượng vô địch”, là then chốt của thành công”⁴. Không phải ngẫu nhiên Hồ Chí Minh khẳng định: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công”⁵. Trong luận điểm này theo Hồ Chí Minh, mệnh đề thứ nhất - đoàn kết đó là đoàn kết trong Đảng, là hạt nhân cho đoàn kết toàn dân tộc; mệnh đề thứ hai - đoàn kết toàn dân tộc; mệnh đề thứ ba - đoàn kết quốc tế. Các nội hàm của

các mệnh đề gắn kết chặt chẽ với nhau, trong đó đoàn kết trong Đảng là hạt nhân cho đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế. Nhận rõ vai trò của đoàn kết thống nhất, Hồ Chí Minh đã so sánh: “Một ngón tay thì yếu, nhưng 5 ngón tay nắm lại thành quả đấm thì rất mạnh”⁶; rằng, “Đoàn kết là sức mạnh. Đoàn kết tốt thì việc to lớn mấy cũng làm được”⁷.

Như vậy đoàn kết thống nhất là một giá trị văn hóa, là động lực của sự phát triển. Thực tiễn cho thấy, tổ chức đảng nào mất đoàn kết, bè cánh, quay lưng lại với nhau sẽ để lại những hệ lụy khôn lường, làm chậm quá trình phát triển kinh tế, xã hội, triệt tiêu những ý tưởng sáng tạo, khát vọng cống hiến của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Từ thực tiễn lãnh đạo cách mạng, Đảng ta đúc kết khẳng định: “chia rẽ, bè phái phải coi là phạm tội lớn nhất đối với Đảng”⁸.

Trước lúc đi xa, trong *Di chúc*, Người canh cánh căn dặn: “Từ trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”⁹. Không phải ngẫu nhiên ở Văn kiện Đại hội XIII có 5 bài học kinh nghiệm về xây dựng Đảng, bài học thứ hai Đảng ta rút ra: “phải đặc biệt coi trọng sự đoàn kết thống nhất ý chí và hành động trong Đảng, trước hết là trong Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, lãnh đạo chủ chốt và cấp ủy các cấp. Người đứng đầu các cấp phải thực sự mẫu mực, nói đi đôi với làm, nêu cao tinh thần trách nhiệm”¹⁰.

Có xây dựng được khối đoàn kết thống nhất trong Đảng mới hoạch định đúng Cương lĩnh, đường lối, chủ trương, nghị quyết. Đây là chức năng quan trọng hàng đầu của Đảng, bởi theo Hồ Chí Minh chính sách đúng là nguồn gốc của thắng lợi. Nếu Đảng xác định cương lĩnh, đường lối, chủ trương không chính xác sẽ để lại hệ quả khôn lường, đưa đất nước xa rời mục tiêu, lý tưởng của Đảng.

Có xây dựng được khối đoàn kết thống nhất mới giúp Đảng, các cấp ủy đảng, tổ chức đảng xác lập được hệ thống tổ chức đồng bộ, chặt chẽ, vận hành đúng nguyên tắc tập trung dân chủ; quy tụ được sức mạnh, trí tuệ, trách nhiệm của các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, khắc phục được tình trạng “trông đánh xuôi kèn thổi ngược”. Từ thực tiễn, Hồ Chí Minh đúc kết khi mọi người đã phát biểu ý kiến đã

tìm thấy chân lý, lúc đó quyền tự do tư tưởng hóa ra quyền tự do phục tùng chân lý. Khi một số ít tổ chức đảng có hiện tượng bè cánh, mất đoàn kết nội bộ sẽ làm cho tổ chức đảng mất đi nguồn sức mạnh, cản trở thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng, địa phương, cơ quan, ngành, “làm cho công tác bị tê liệt, hư hỏng”, rằng “đoàn kết lỏng lẻo thì lực lượng càng giảm sút”¹¹.

Với nhân quan chính trị sâu sắc, Hồ Chí Minh so sánh đoàn kết thống nhất của tổ chức đảng giống như các bộ phận của cái đồng hồ “trong cái đồng hồ có nhiều máy móc khác nhau, nhưng tất cả các bộ phận đều phải ăn khớp với nhau, thì đồng hồ mới chạy tốt. Muốn thật sự đoàn kết thì phải có dân chủ thật sự trong Đảng. Phải thường xuyên nghiêm chỉnh phê bình và thật thà tự phê bình để giúp nhau sửa chữa khuyết điểm”¹².

Có xây dựng được khối đoàn kết thống nhất trong Đảng mới góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, cán bộ, đảng viên. Bởi Đảng là hạt nhân lãnh đạo hệ thống chính trị, do đó Đảng phải xây dựng khối đoàn kết thống nhất thật sự, trở thành hình mẫu, chỗ dựa để các tổ chức khác trong hệ thống chính trị và xã hội làm theo. Muốn hướng dẫn, tuyên truyền vận động nhân dân, các tổ chức đảng, đảng viên phải thực sự đoàn kết nhất trí “làm mực thước cho người ta bắt chước”.

2. Thực trạng đoàn kết thống nhất của Đảng trong những năm qua

Từ khi ra đời đến nay Đảng ta luôn coi trọng xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong Đảng, thể hiện đoàn kết nhất trí trong hoạch định Cương lĩnh, đường lối, chủ trương, nghị quyết, trong xây dựng tổ chức bộ máy, lựa chọn nhân sự đảm trách các chức danh lãnh đạo, quản lý. Những vấn đề cơ bản căn cốt về phương hướng, nhiệm vụ xây dựng đất nước, xây dựng Đảng được Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư cơ bản thống nhất, đồng thuận cao. Tại Đại hội III (1960), Đảng ta tổng kết: “Đảng ta có truyền thống đoàn kết thống nhất tốt đẹp”¹³. Đại hội IV Đảng ta tiếp tục khẳng định: truyền thống đoàn kết thống nhất của Đảng được phát huy. Trước bối cảnh và yêu cầu mới, Đại hội XIII đánh giá: “Phát huy dân chủ; tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng; huy động sức mạnh tổng

hợp của cả hệ thống chính trị và sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân, góp phần nâng cao vị thế cầm quyền, khẳng định vai trò lãnh đạo, đường lối đúng đắn của Đảng”¹⁴. Nhờ đoàn kết thống nhất trong toàn đảng nên trong lãnh đạo, chỉ đạo, Đảng ta đã khắc phục những khó khăn, thách thức, giành được thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Tuy nhiên bên cạnh những thành tựu, ưu điểm, Đảng ta cũng nhận diện chỉ ra một số hạn chế, yếu kém trong thực hiện nguyên tắc đoàn kết thống nhất. Đó là “tình trạng mất đoàn kết nội bộ xảy ra trong nhiều tổ chức đảng”¹⁵. Một số nơi có biểu hiện mất đoàn kết giữa bí thư với chủ tịch, giữa cấp trưởng với cấp phó, giữa một số cán bộ chủ chốt, giữa cán bộ cũ với cán bộ mới. Đại hội VIII đánh giá “không ít nơi nội bộ mất đoàn kết nghiêm trọng”¹⁶. Văn kiện Hội nghị lần thứ 6 khóa IX của Ban Chấp hành Trung ương chỉ rõ: “Một số nơi còn tiềm ẩn nguy cơ mất đoàn kết, không thể xem thường; bên cạnh đó không ít tổ chức đảng có biểu hiện đoàn kết xuôi chiều”¹⁷. Thực tiễn cho thấy một số cấp ủy biểu hiện mất đoàn kết ở một số cán bộ chủ chốt, ở việc thảo luận cân nhắc xác định nhiệm vụ chính trị. Bởi vậy, Đại hội XI chỉ rõ: “Sự đoàn kết nhất trí ở không ít cấp ủy chưa tốt”¹⁸. Với phương châm nhìn thẳng vào sự thật, Đại hội XII xác định: “Chậm đổi mới tư duy về công tác xây dựng Đảng trong điều kiện mới. Nhận thức chưa đầy đủ và sâu sắc, có mặt chưa rõ, chưa thống nhất một số vấn đề quan trọng ở tầm quan điểm, chủ trương”¹⁹. Thực tiễn những năm gần đây một số cấp ủy, ban thường vụ các cấp vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, nhất là buông lỏng nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác cán bộ, “thực hiện nguyên tắc xây dựng Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ ở một số tổ chức đảng còn chưa nghiêm, thậm chí vi phạm”²⁰. Đến Đại hội XIII, Đảng ta đánh giá: “Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ ở một số nơi chưa nghiêm, thậm chí còn vi phạm, mất đoàn kết nội bộ, có nơi còn biểu hiện cục bộ, lợi ích nhóm”²¹.

Những khuyết điểm, hạn chế trên có các nguyên nhân sau: *một là*, một số cấp ủy buông lỏng nguyên tắc tự phê bình và phê bình, xa rời quy chế làm việc của đảng bộ, cấp ủy; *hai là*, căn nguyên sâu xa mất

đoàn kết do nguyên nhân kinh tế, một số cấp ủy, người đứng đầu thiếu công khai, minh bạch, phương pháp, lề lối làm việc không khoa học; *ba là*, một số cán bộ chủ chốt sa vào chủ nghĩa cá nhân, thao túng quyền lực. “Do thói xấu tự tư tự lợi mà nội bộ mất đoàn kết, cán bộ kéo bè, kéo cánh chen ép lẫn nhau, đả kích lẫn nhau, tranh nhau quyền lợi và địa vị”²²; *bốn là*, một số tổ chức đảng cấp trên buông lỏng kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng cấp dưới, chậm nhận diện biểu hiện mất đoàn kết khi mới manh nha để giáo dục, nhắc nhở, phê bình.

3. Giải pháp tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng hiện nay

3.1. Nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên về đoàn kết thống nhất trong Đảng

Nhận thức đúng là cơ sở để hành động đúng. Theo Hồ Chí Minh: Tư tưởng không đúng dẫn thì công tác ắt sai lầm. Các chủ thể phải nhận thức rõ tầm quan trọng của xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong Đảng, các tổ chức đảng. Bản chất của đoàn kết thống nhất là thống nhất ý chí và hành động nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị đã xác định. Cần nhận thức rằng đoàn kết thống nhất cũng là nguồn lực tinh thần hết sức quan trọng, giá đỡ tác động tích cực đến các hoạt động của hệ thống chính trị, các lĩnh vực của đời sống xã hội, xây dựng Đảng. Trước yêu cầu mới, nhiệm vụ chính trị của Đảng ngày càng nặng nề, phức tạp, Hồ Chí Minh nhắc nhở: “Tất cả các đồng chí đều phải đem hết lòng đoàn kết, thương yêu đồng chí và giúp nhau tiến bộ”²³, nhất là sự đồng thuận, chia sẻ, phối hợp trong thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị nhằm hướng đến mục tiêu chung. Xuất phát từ bản chất của đoàn kết thống nhất, Người yêu cầu: “Đoàn kết không phải ngoài miệng mà phải đoàn kết trong công tác, trong tự phê bình và phê bình giúp nhau tiến bộ”²⁴.

3.2. Thực hành và phát huy dân chủ trong Đảng gắn với tự phê bình và phê bình

Có phát huy đầy đủ dân chủ mới giúp các tổ chức đảng phát huy được trí tuệ, bản lĩnh, trách nhiệm của các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân. Sinh thời, Bác Hồ nhắc nhở các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên phải thực hành dân chủ. Bởi

dân chủ là năng lượng sống của Đảng, là chìa khóa để giải quyết những khó khăn. Thực chất phát huy dân chủ là các đảng viên phát huy đầy đủ quyền của mình, được trao đổi, bàn bạc, hiến kế, chất vấn để cấp ủy đưa ra quyết định chính xác và kịp thời nhất. Vì vậy, Hồ Chí Minh yêu cầu: “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”²⁵. Trước yêu cầu nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Đại hội XIII yêu cầu: “Thực hiện nghiêm các nguyên tắc, quy định; thực hành dân chủ gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng”²⁶. Biện chứng của vấn đề là ở chỗ các tổ chức đảng phải thực hành, phát huy dân chủ, tạo ra không gian văn hóa để cấp ủy viên, đảng viên phát biểu ý kiến, tranh luận, “khi chưa quyết định thì tha hồ bàn cãi”, kiến nghị trong tổ chức; nhưng dân chủ bao giờ cũng phải nằm trong biên độ của tập trung, kỷ luật kỷ cương, vượt ra khỏi giới hạn dân chủ trong tổ chức sẽ biến thành “dân chủ quá trớn”, điều này cần được nhận diện, loại bỏ.

Phê bình và tự phê bình không chỉ là nguyên tắc trong sinh hoạt và hoạt động của Đảng mà còn là biện pháp giúp nhau phát huy ưu điểm, khắc phục thiếu sót, khuyết điểm, hoàn thiện nhân cách của cán bộ, đảng viên. Hồ Chí Minh chỉ dẫn: “Thấy người khác đi xiên, đi sai, ta ra sức giúp họ đi theo đường thẳng, đường đúng. Thế mới là thật thà đoàn kết”²⁷. Người đúc kết sâu sắc: “Muốn đoàn kết tốt thì phải phê bình, tự phê bình tốt, nghĩa là xuất phát từ đoàn kết mà phê bình và tự phê bình, phê bình và tự phê bình để đi đến đoàn kết hơn nữa, đó là một điểm rất quan trọng”²⁸.

Trước tác động tiêu cực của kinh tế thị trường, Đại hội XIII yêu cầu “nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng suốt đời, thường xuyên “tự soi”, “tự sửa” và nêu cao danh dự, lòng tự trọng của người đảng viên”²⁹. Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên phải giữ nghiêm kỷ luật, ghép mình vào khuôn khổ tổ chức. Người đúc kết quy luật phát triển trưởng thành của cán bộ, đảng viên là phải giữ tính kỷ luật, tính tổ chức. Nhớ rằng không có việc gì làm ngoài tổ chức, ngoài kỷ luật mà thành công.

Bên cạnh đó cần coi trọng giáo dục bồi dưỡng tình thương yêu đồng chí sâu sắc. Hồ Chí Minh đúc kết: hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin là phải sống với nhau cho có tình có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống với nhau không có tình có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin được. Các cấp ủy cần nắm vững hệ giá trị văn hóa, chuẩn mực đạo đức cách mạng để giáo dục, bồi đắp tình thương yêu đồng chí sâu sắc, chia sẻ, nhắc nhở, phê bình để đảng viên trong tổ chức đảng tiên bộ, trưởng thành.

3.3. Công khai, minh bạch chế độ, chính sách, thẩm quyền trách nhiệm của các chức danh cán bộ

Công khai, minh bạch chế độ, chính sách là một yêu cầu trong hoạt động lãnh đạo, quản lý, một tác nghiệp trong thực hành và phát huy dân chủ - dân biết, dân làm, dân kiểm tra, giám sát. Qua đó phát huy vai trò của đảng viên, Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch vững mạnh. Mọi sự bùng nổ, chế độ, chính sách không rõ ràng, quyền hạn, trách nhiệm không rõ là nguyên nhân dẫn tới mất đoàn kết nội bộ ở không ít tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ chủ chốt. Do đó, các cấp ủy, tổ chức đảng cần tập trung lãnh đạo thực hiện tốt các quy định về trang cấp các trang thiết bị, điều kiện làm việc cho cán bộ chủ chốt; bám sát quy chế của tổ chức đảng, quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện thống nhất, công bằng, sát hợp với các chức danh, không tạo ra kẻ hở để cán bộ lợi dụng vi phạm. Tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách cũng là nguyên tắc trong hoạt động của Đảng; thiếu vắng cá nhân phụ trách sẽ dẫn tới hiện tượng “nhiều sư không ai đóng cửa chùa”, không ai chịu trách nhiệm khi chủ trương, nghị quyết, kế hoạch không đi vào cuộc sống. Hồ Chí Minh yêu cầu: “Nội bộ phải thật đoàn kết. Mọi việc đều bàn bạc một cách dân chủ và tập thể. Khi đã quyết định rồi, thì phân phối công tác phải rành mạch, giao cho một hoặc mấy đồng chí phụ trách làm đến nơi đến chốn”³⁰.

3.4. Phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu

Nhân cách của người đứng đầu có vai trò lan tỏa rất lớn trong tổ chức, xây dựng đoàn kết thống nhất trong tổ chức đảng. Người đứng đầu có phẩm chất năng lực, có tâm, công tâm, khách quan, minh bạch, dân chủ, có khả năng quy tụ thì sẽ xây dựng được

khối đoàn kết thống nhất trong tổ chức, tạo nên sức mạnh đồng thuận của tổ chức. Hồ Chí Minh chỉ dẫn: “Nói lãnh đạo mà không gương mẫu thì lãnh đạo làm sao được?”³¹. Người đứng đầu mang nặng chủ nghĩa cá nhân, thao túng quyền lực thì khó có thể xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong tổ chức đảng. Người nhắc nhở các tổ chức đảng, người đứng đầu phải “đoàn kết từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài, cán bộ cũ, mới đoàn kết, đảng viên cũ, mới đoàn kết”³². Người đứng đầu không chỉ gương mẫu mà còn phải chủ động theo dõi, nhận diện những biểu hiện mất đoàn kết ở một số tổ chức đảng, cán bộ chủ chốt để nhắc nhở, cảnh báo không để từ hiện tượng mà trở thành bản chất mất đoàn kết nghiêm trọng, quay lưng với nhau cản trở sự phát triển của tổ chức, cơ quan, địa phương. Hơn lúc nào hết người đứng đầu các cấp phải luôn trau dồi đạo đức cách mạng, cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư, nêu cao trách nhiệm, bổn phận, danh dự, lòng tự trọng để nêu gương, lan tỏa nhân cách trong sáng, hết lòng với tổ chức, với Nhân dân.

3.5. Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm những tổ chức đảng biểu hiện mất đoàn kết

Chủ tịch Hồ Chí Minh đúc kết, chín phần mười khuyết điểm là do thiếu sự kiểm tra. Thông qua kiểm tra, giám sát giúp các cấp ủy, tổ chức đảng phát huy ưu điểm, khắc phục những hạn chế, yếu kém, những sai sót, lệch chuẩn trong công tác cán bộ, nhất là khâu đề bạt, bổ nhiệm cán bộ. Cần nắm vững những nguyên tắc, nội dung, quy trình về chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ theo Quy định 179-QĐ/TW (25-2-2019) của Bộ Chính trị. Đây là cơ sở chính trị - pháp lý để giúp các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan tổ chức - cán bộ thực hiện tốt công tác cán bộ, không để xảy ra những sai sót, lệch chuẩn trong tổ chức thực hiện công tác này. Đi đôi với công tác kiểm tra, giám sát phải gắn chặt với tăng cường kiểm soát quyền lực. Khi cán bộ có quyền lực nếu không tu dưỡng rèn luyện thì rất dễ dẫn tới thao túng quyền lực, vi phạm quy chế, quy định và pháp luật. Do đó, quyền lực phải được nhốt trong lồng thể chế, cơ chế. Bởi vậy theo phân cấp quản lý cán bộ cần tăng cường kiểm soát quyền lực đối với cán bộ, nhất là người đứng đầu để giúp họ phát huy ưu điểm, thực hiện tốt chức trách, thẩm

quyền, đồng thời phòng tránh sự lạm dụng, thao túng quyền lực nhất là trong công tác cán bộ. Bởi theo Hồ Chí Minh, khi có quyền lực mà cán bộ không tu dưỡng rèn luyện rất dễ vi phạm pháp luật, thao túng quyền lực, có dịp “dĩ công vi tư” sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ.

Hiện nay, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân đang học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Hơn lúc nào hết các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên cần khắc ghi lời dạy của Người. “Đoàn kết là truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và dân tộc ta. Các đồng chí từ trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”³³. Đây là bài học, quy luật để Đảng ta vươn lên tầm cao của văn hóa, đạo đức văn minh; giữ vững vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong bối cảnh đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước cũng như tình hình quốc tế có những biến động phức tạp khó lường.

- 1, 4, 5, 6, 7, 9, 11, 12, 22, 23, 24, 25, 27, 28, 30, 31, 32, 33. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2000, t. 11, tr. 375; 2011, t. 10, tr. 104; t. 13, tr. 119; 2000, t. 11, tr. 467; tr. 257; 2011, t. 15, tr. 611; 2000, t. 8, tr. 425; t. 11, tr. 154; t. 12, tr. 170; t. 11, tr. 375; 2011, t. 12, tr. 151; 2000, t. 12, tr. 510; t. 8, tr. 138; tr. 393; t. 10, tr. 68; t. 8, tr. 556; t. 8, tr. 346; t. 12, tr. 497.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IV*, Nxb CTQG - ST, H, 1977, tr. 31.
3. *Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb CTQG, H, 2006, tr.5.
8. 13. Văn kiện Đảng: *Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2005, t. 43, tr. 295; t. 21, tr. 704.
- 10, 14, 20, 21, 26, 29. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQG - ST, H, 2021, t. 2, tr. 226; t. 1, tr.73; tr. 90; t. 2, tr. 225; tr. 201; tr. 237.
15. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb CTQG - ST, H, 1991, tr. 48.
16. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb CTQG, H, 1996, tr. 138.
17. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ 6 khóa IX Ban Chấp hành Trung ương*, Nxb CTQG, H, 1991, tr. 127.
18. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 175.
19. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG, H, 2016, tr. 198.

